

VnCeRt nEwBiEs cRaCkErS TEAM

Basic Reversing Tutorials

How to inject code into an EXE file

This tutorial for educational purposes only

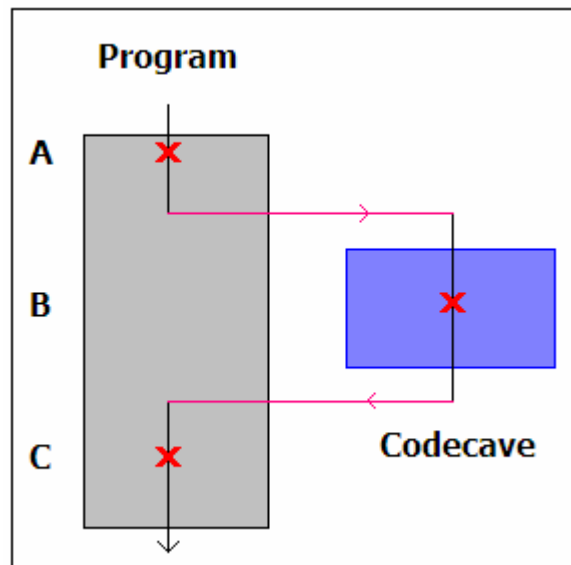
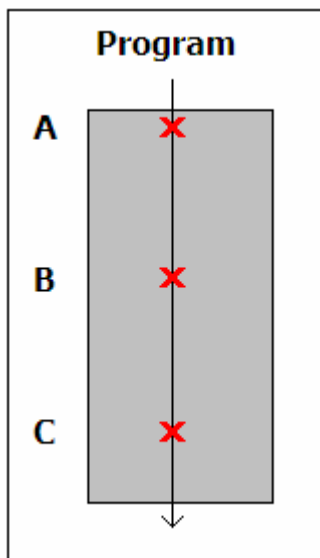
Lời nói đầu

Nếu ai đã từng reversing một chương trình thì ắt hẳn bạn biết rằng ở đâu đó sau đoạn code chính của chương trình có ít hay nhiều một vùng free byte (DB 00). Thế có bạn hỏi vùng free byte này là gì, nó được dùng để làm gì ?

– Vùng free byte này được giang hồ gọi với một cái tên khác là **Code-Caves**. Định nghĩa khái niệm này thì có rất nhiều, nhưng bạn có thể nắm cơ bản khái niệm Code-Caves như sau **đó là một vùng trống mà tại đây ta có thể chèn thêm một số lượng dòng code hữu hạn mà sự thêm code này sẽ làm thay đổi sự thực thi của một chương trình.**

Hay có thể định nghĩa theo cách khác như sau : đó là một sự chuyển hướng của sự thực thi chương trình đến một vị trí khác và sau đó trở lại vùng code chính nơi mà sự thực thi của chương trình đã bắt đầu trước đó.

Để hình dung Code-Caves bạn theo dõi hình sau :



Chưa chèn code vào vùng Code-Caves

Đã thực hiện việc chèn code vào Code-Caves

– Tại sao chúng ta cần phải dùng tới Code-Caves ? – Lý do đơn giản bởi vì bằng cách này hay cách khác ta rất khó can thiệp trực tiếp vào source code của chương trình chính để có thể modify source code này khi có một số lý do cần thiết. Vì thế, muốn đạt được mục đích là nhất định phải thêm một đoạn code nào đó, thì ta phải modify file EXE một cách physically ở mức độ assembly để tạo nên sự thay đổi.

Để hiểu rõ hơn về Code-Caves, các bạn xem tut được sơ dịch trong forum hoặc tham khảo ở :

<http://www.codeproject.com/cpp/codecave.asp>

Target : Notepad.exe
Tools : OllyDBG 1.10

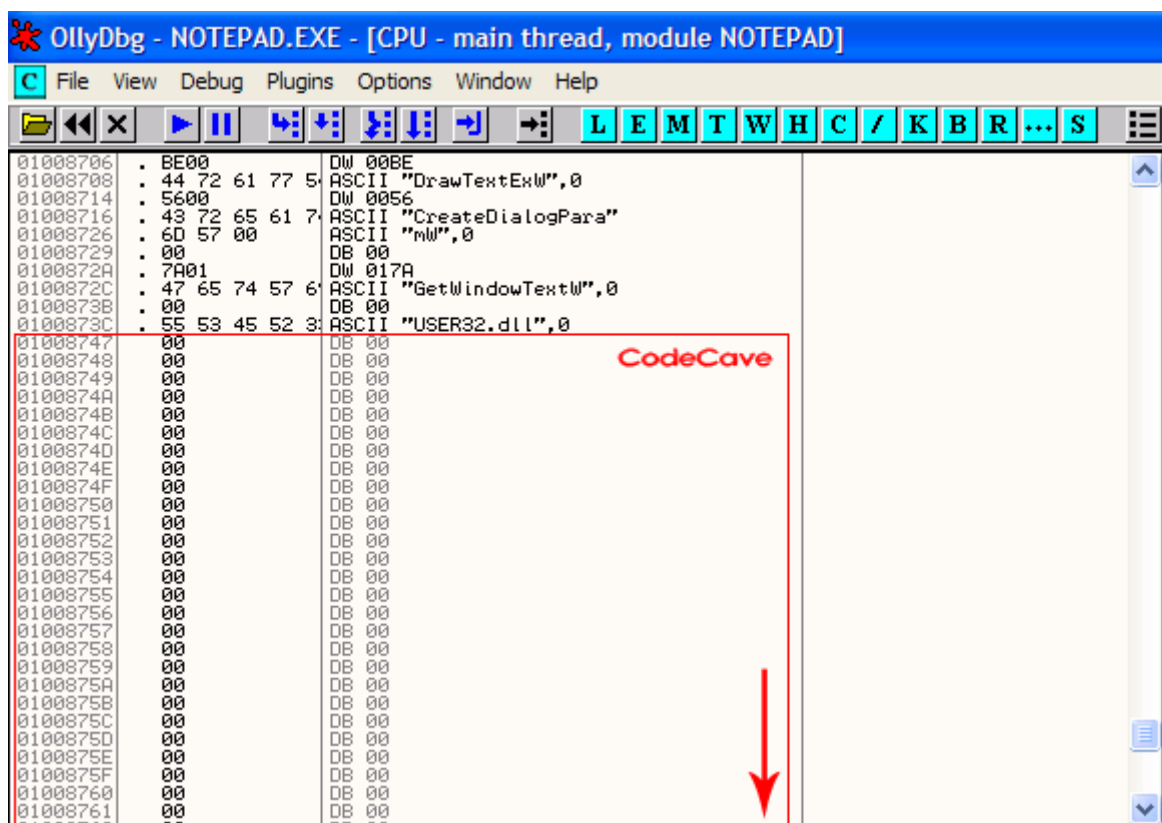
How to inject code into an EXE file

Mục đích của chúng ta là chèn một số code vào trong **Notepad.exe**. Trong trường hợp này, yêu cầu chỉ chèn vào một MessageBox đơn giản lúc Notepad được load lên.

– Load notepad.exe vào OllyDBG, bạn dừng tại đây :

0100739D	6A 70	PUSH 70
0100739F	68 98180001	PUSH notepad.01001898
010073A4	E8 BF010000	CALL notepad.01007568
010073A9	33DB	XOR EBX,EBX
010073AB	53	PUSH EBX
010073AC	8B3D CC100001	MOV EDI,DWORD PTR DS:[&KERNEL32.GetModuleHandleA]
010073B2	FFD7	CALL EDI
010073B4	66:8138 4D5A	CMP WORD PTR DS:[EAX],5A4D
010073B9	75 1F	JNZ SHORT notepad.010073DA

– Việc đầu tiên bạn cần làm là tìm vùng Code-Caves để thực hiện việc chèn code. Bạn kéo thanh trượt của OllyDBG xuống dưới cùng của đoạn code chính, bạn tìm được vùng Code-Caves với độ free byte trống rất nhiều :

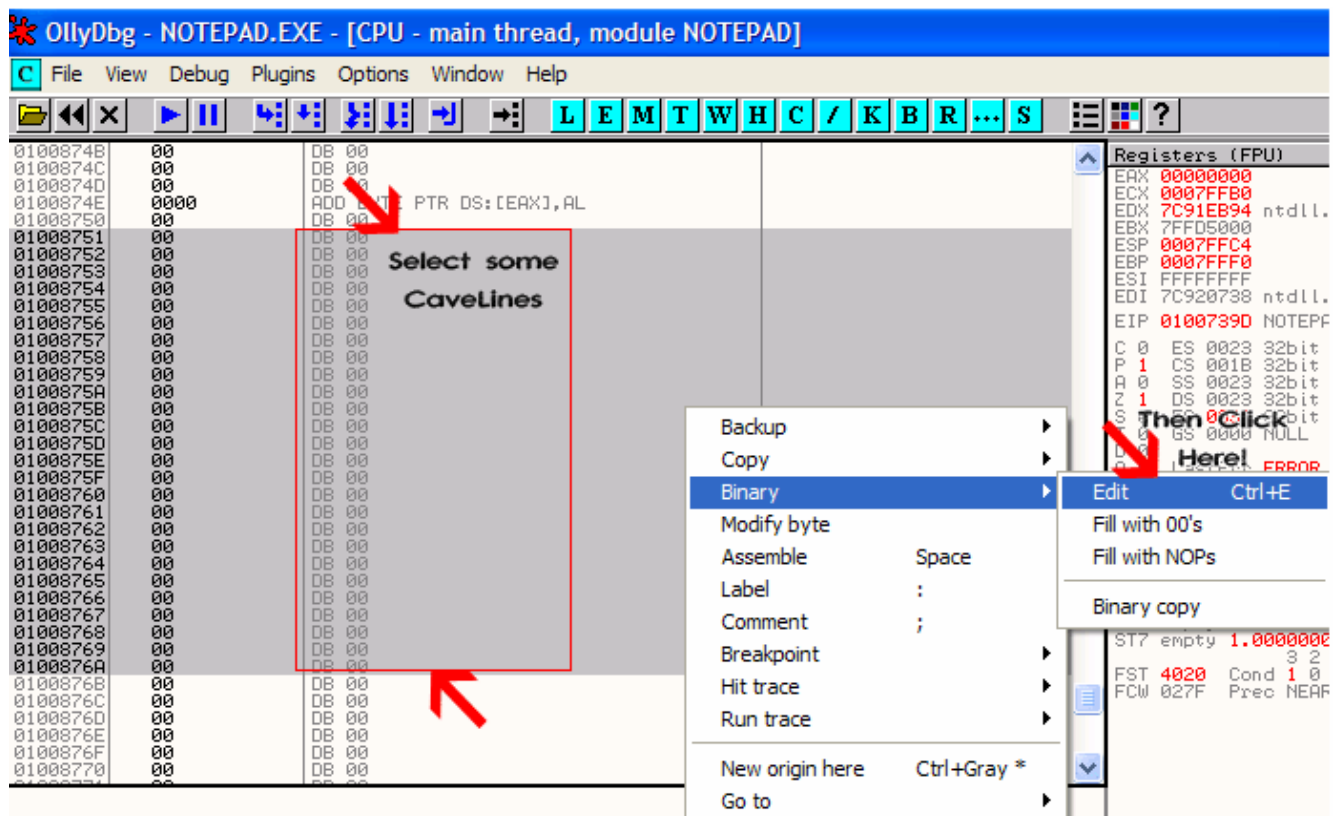


– Với yêu cầu chỉ chèn một MessageBox đơn giản, bạn cần có kiến thức về API MessageBox :

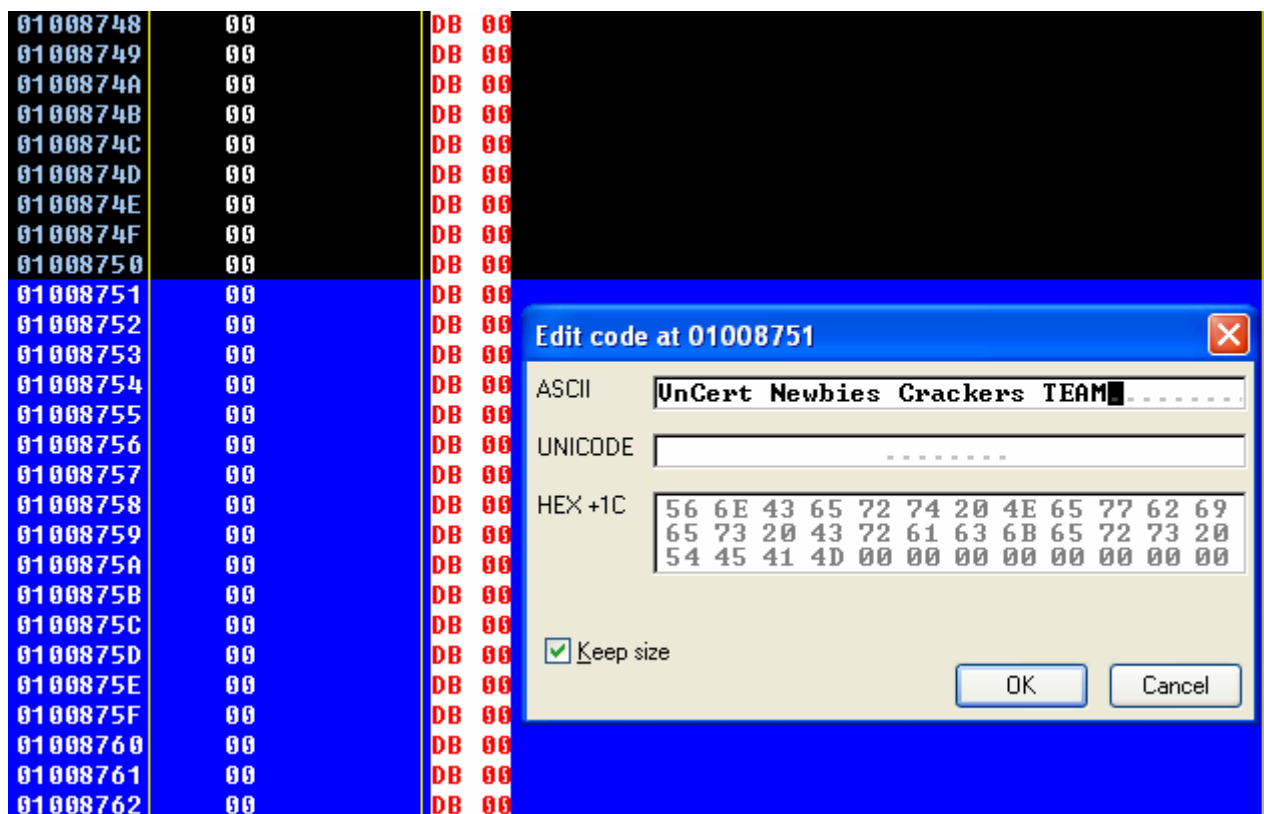
The MessageBox function creates, displays, and operates a message box. The message box contains an application-defined message and title, plus any combination of predefined icons and push buttons.

```
int MessageBox (  
    HWND hWnd,           // handle of owner window  
    LPCTSTR lpText,       // address of text in message box  
    LPCTSTR lpCaption,    // address of title of message box  
    UINT uType            // style of message box  
);
```

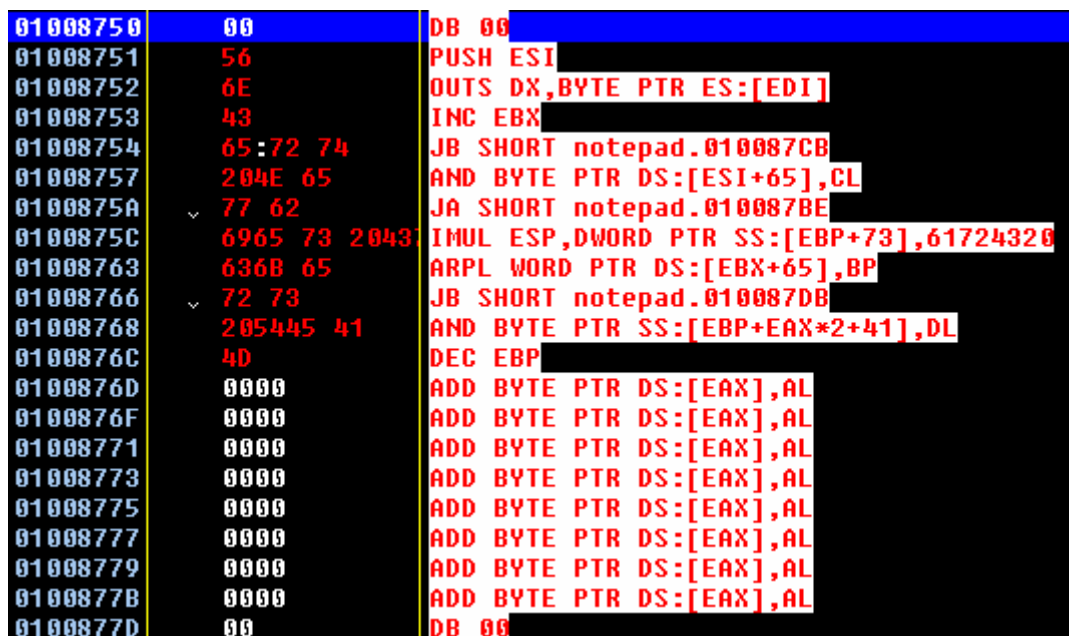
– Để sử dụng MessageBox trước tiên bạn phải tạo một vài dòng text để hiển thị trên TextBox. Trong hình sau, tôi sẽ chọn một số byte trống của Code-Caves để thực hiện việc chèn text :



– Để chèn text bạn nhấn CTRL + E để chèn mã ASCII của text vào như sau :



– Nhấn OK, bạn được như sau. Các dòng có màu đỏ là các dòng bạn vừa thêm vào :



– Nhấn CTRL +A, bạn được như sau :

0100874C	00	DB 00
0100874D	00	DB 00
0100874E	00	DB 00
0100874F	00	DB 00
01008750	00	DB 00
01008751	. 56 6E 43 65 72 74 20 4E 65 77 62 69 65 73 20 43	ASCII "UnCert Newbies C"
01008761	. 72 61 63 68 65 72 73 20 54 45 41 40 00	ASCII "rackers TEAM",0
0100876E	00	DB 00
0100876F	00	DB 00
01008770	00	DB 00

– Bạn đã thêm text hiển thị trên MessageBox, giờ bạn cần làm là gọi MessageBox thực hiện. Để làm điều đó, bạn cần phải có kiến thức cơ bản về ASM như sau :

```

PUSH 0          ; BUTTONS = <OK ONLY>
PUSH 1008751    ; CAPTION = Our adress of the "INJECTED NOTEPAD"
PUSH 1008751    ; MESSAGE = Same like above.
PUSH 0          ; ICON      = <NO ICON>
CALL MessageBoxA; Run MessageBoxA with the Params above.

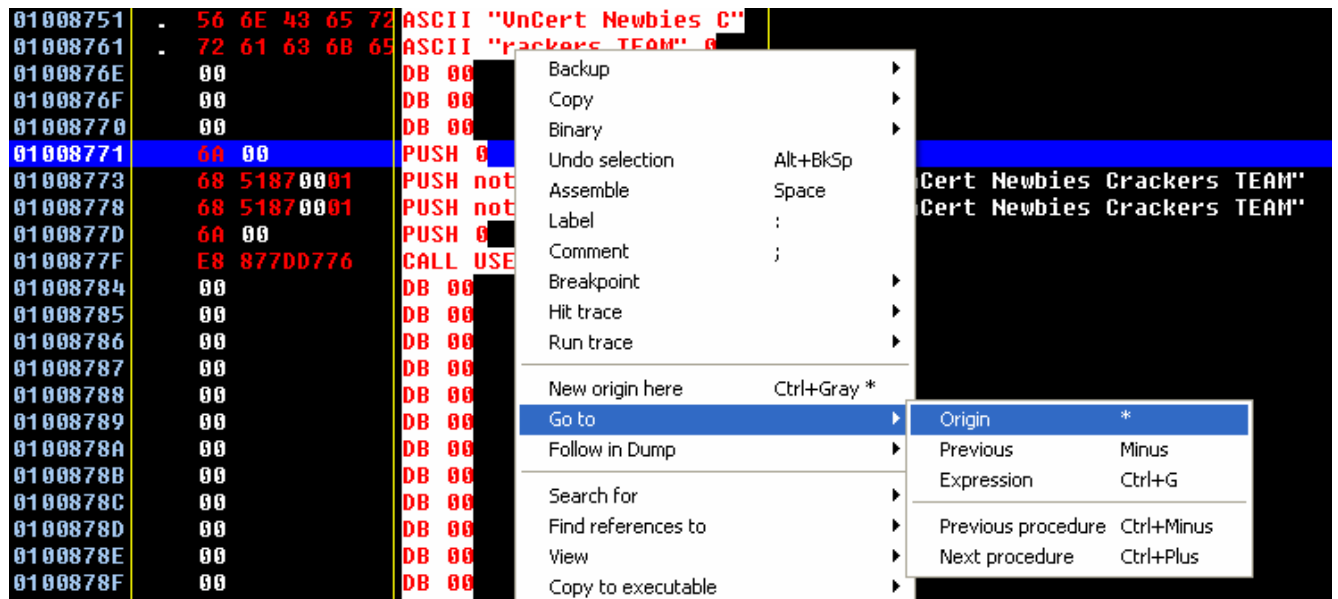
```

– Bạn thực hiện việc chèn như sau :

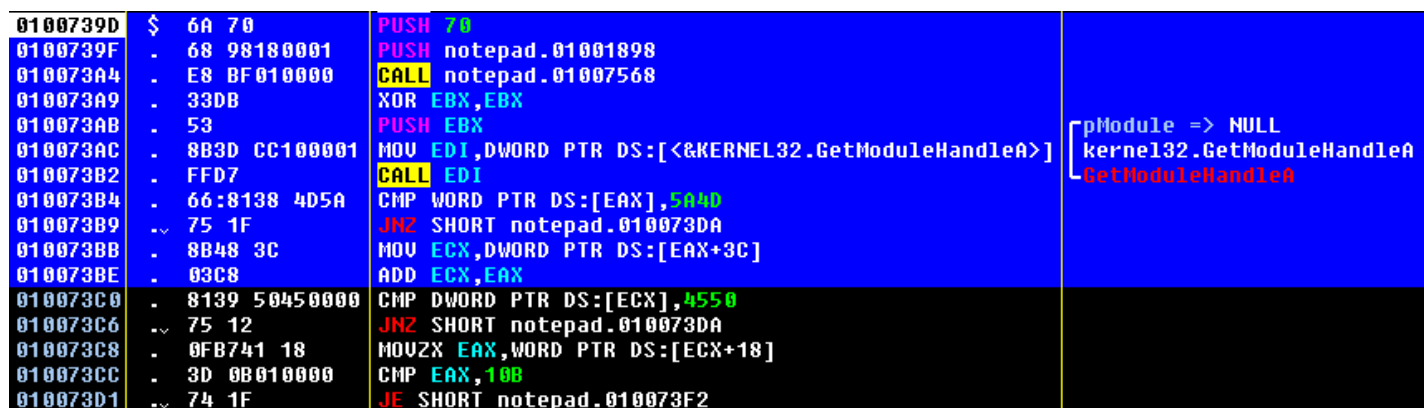
01008751	. 56 6E 43 65 72	ASCII "UnCert Newbies C"	
01008761	. 72 61 63 68 65	ASCII "rackers TEAM",0	
0100876E	00	DB 00	
0100876F	00	DB 00	
01008770	00	DB 00	
01008771	6A 00	PUSH 0	
01008773	68 51870001	PUSH notepad.01008751	ASCII "UnCert Newbies Crackers TEAM"
01008778	68 51870001	PUSH notepad.01008751	ASCII "UnCert Newbies Crackers TEAM"
0100877D	6A 00	PUSH 0	
0100877F	E8 877DD776	CALL USER32.MessageBoxA	
01008784	00	DB 00	
01008785	00	DB 00	

Bạn phải nhớ kỹ địa chỉ **01008771** ? Tại sao phải nhớ ? Nếu như bạn save lại file EXE và chạy file này thì nó sẽ chưa hiển thị MessageBox bởi vì ta mới chèn code ở vùng Code-Caves và chưa có gọi nó thực thi. Và bạn phải nhớ địa chỉ này vì bạn phải làm một lệnh nhảy từ chương trình chính đến đây và từ đây trở về chương trình chính.

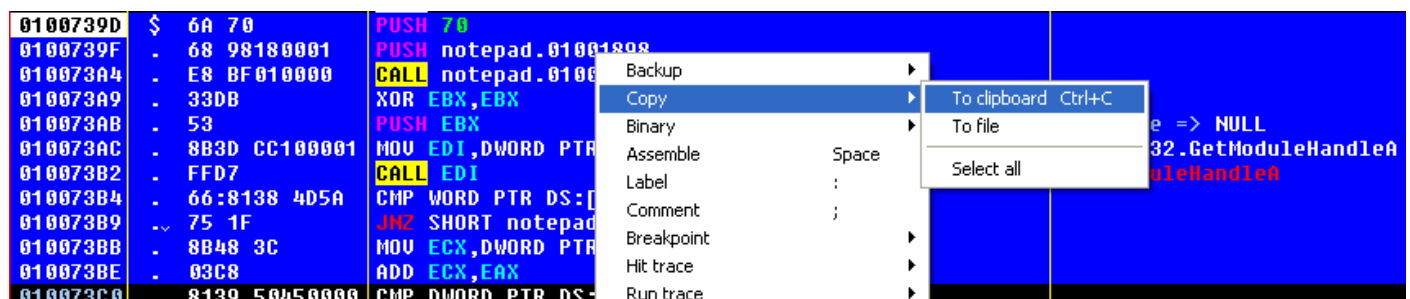
– Bạn nhấn * hoặc click chuột phải vào dòng PUSH 0 này và chọn như sau để trở về chương trình chính :



–Bạn chọn một số dòng lệnh chính từ OEP trở xuống phía dưới tí xíu như sau :



– Click phải chọn Copy → To Clipboard (CTRL + C) :



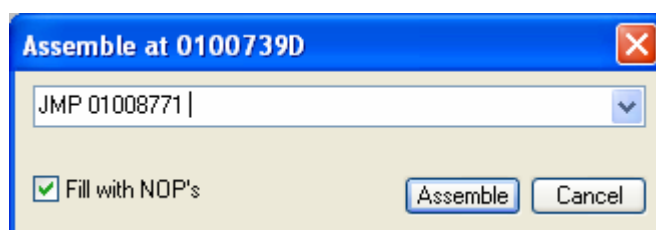
Sau đó CTRL + V để dán vào Notepad hoặc ghi nhớ đoạn code này :

```

0100739D > $ 6A 70          PUSH 70
0100739F . 68 98180001      PUSH notepad.01001898
010073A4 . E8 BF010000      CALL notepad.01007568
010073A9 . 33DB              XOR EBX,EBX
010073AB . 53                PUSH EBX                      ; /pModule => NULL
010073AC . 8B3D CC100001     MOV EDI,DWORD PTR DS:[<&KERNEL32.GetModuleHandleA>]
010073B2 . FFD7              CALL EDI                      ; \GetModuleHandleA
010073B4 . 66:8138 4D5A      CMP WORD PTR DS:[EAX],5A4D
010073B9 . 75 1F              JNZ SHORT notepad.010073DA
010073BB . 8B48 3C           MOV ECX,DWORD PTR DS:[EAX+3C]
010073BE . 03C8              ADD ECX,EAX

```

– Đặt vết sáng OllyDBG tại dòng PUSH 70, nhấn phím Spacebar, edit lại thành lệnh sau :



– Bạn được như sau :

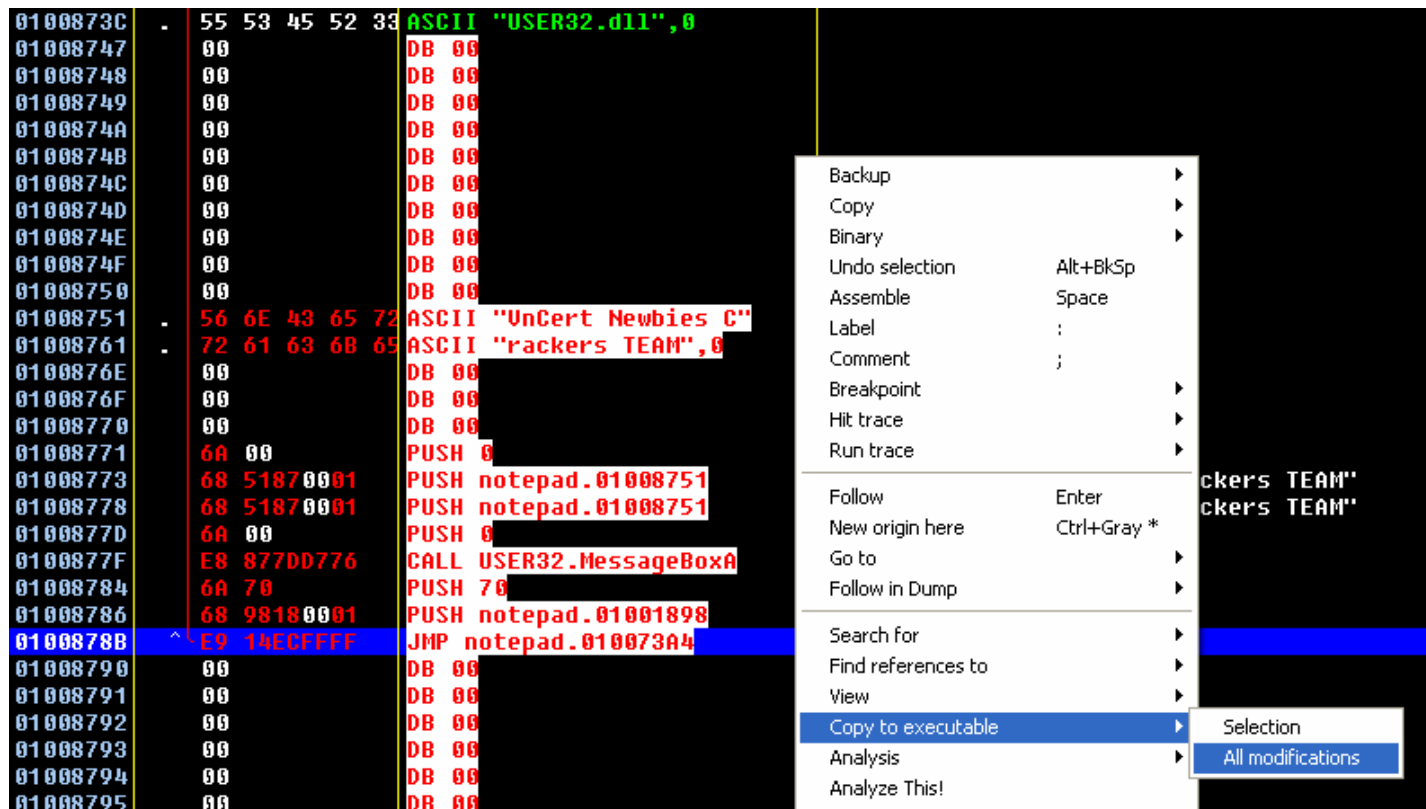
0100739D	E9 CE130000	JMP notepad.01008771	
010073A2	90	NOP	
010073A3	90	NOP	
010073A4	E8 BF010000	CALL notepad.01007568	
010073A9	33DB	XOR EBX,EBX	
010073AB	53	PUSH EBX	pModule => NULL
010073AC	8B3D CC100001	MOV EDI,DWORD PTR DS:[<&KERNEL32.GetModuleHandleA>]	kernel32.GetModuleHandleA
010073B2	FFD7	CALL EDI	GetModuleHandleA
010073B4	66:8138 4D5A	CMP WORD PTR DS:[EAX],5A4D	
010073B9	75 1F	JNZ SHORT notepad.010073DA	
010073BB	8B48 3C	MOV ECX,DWORD PTR DS:[EAX+3C]	
010073BE	03C8	ADD ECX,EAX	

Bạn phải nhớ kỹ địa chỉ **010073A4** ? Tại sao phải nhớ ? Vì ta phải trở lại vùng Code-Caves và cho nó nhảy tới địa chỉ này để Notepad được load lên.

– Nhảy tới đoạn Code-Caves, thêm code vào như sau :

01008750	00	DB 00	
01008751	56 6E 43 65 72	ASCII "UnCert Newbies C"	
01008761	72 61 63 68 65	ASCII "rackers TEAM",0	
0100876E	00	DB 00	
0100876F	00	DB 00	
01008770	00	DB 00	
01008771	6A 00	PUSH 0	
01008773	68 51870001	PUSH notepad.01008751	ASCII "UnCert Newbies Crackers TEAM"
01008778	68 51870001	PUSH notepad.01008751	ASCII "UnCert Newbies Crackers TEAM"
0100877D	6A 00	PUSH 0	
0100877F	E8 87DD0776	CALL USER32.MessageBoxA	
01008784	6A 70	PUSH 70	
01008786	68 98180001	PUSH notepad.01001898	
0100878B	E9 14E0FFFF	JMP notepad.010073A4	
01008790	00	DB 00	

– Save lại file EXE sau khi đã modify bằng cách click chuột phải chọn **Copy to executable** → **All modifications** → **Copy all**. Lưu lại với tên file là **notepad_modify.exe**.



– Chạy thử file **notepad_modify.exe** :



– Nhấn OK, notepad sẽ được load lên như bình thường.

